

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

□ **BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐ ; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y học.; Chuyên ngành: Y Khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN THƯỢNG NGHĨA

2. Ngày tháng năm sinh: 01/01/1964; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Quảng Ngãi

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 400 Lê Văn Sỹ Phường 14 Quận 3

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bệnh viện Chợ Rẫy
201 B Nguyễn Chí Thanh Quận 5

Điện thoại nhà riêng:...; Điện thoại di động: 0908011848; E-mail: nghia2000@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1988 đến năm 1992: Bác sĩ nội trú, khoa Tim mạch bệnh viện Chợ Rẫy

Từ năm 1992 đến năm 1994: Bác sĩ điều trị, Bộ môn Nội - Khoa Tim mạch bệnh viện Chợ Rẫy

Từ năm 1995 đến năm 1997: Bác sĩ phòng khám xuất cảnh, bệnh viện Chợ Rẫy

Từ năm 1998 đến năm 2003: Bác sĩ chuyên khoa Tim mạch, Tổ trưởng tổ chụp và can thiệp động mạch vành, khoa Tim mạch bệnh viện Chợ Rẫy

Từ 2004 đến năm 2015: Phó trưởng khoa, Khoa Tim mạch Can Thiệp bệnh viện Chợ Rẫy

Từ 6/2015 đến nay: Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch kiêm Trưởng khoa Tim mạch can thiệp Bệnh viện Chợ Rẫy

Chức vụ: Hiện nay: Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch kiêm Trưởng khoa Tim mạch can thiệp bệnh viện Chợ Rẫy; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch

Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Chợ Rẫy..

Địa chỉ cơ quan: 201B Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, TPHCM

Điện thoại cơ quan: 028 39557119

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Đại học Y Dược TPHCM, Khoa Y Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh, Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 21 tháng 05 năm 1990, ngành: Y Học, chuyên ngành: Bác sĩ Đa khoa hệ Nội
- Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Y Dược TPHCM
- Được cấp bằng ThS ngày 11 tháng 05 năm 1998, ngành: Thạc sĩ Y Học,
- Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Y Dược TPHCM
- Được cấp bằng TS ngày 18 tháng 06 năm 2012, ngành: Tiến sĩ Y Học
- Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Y Dược TPHCM

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Đại học Y Dược TPHCM**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Y Khoa**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Từ thực tiễn công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và kinh nghiệm tích lũy trong nghiên cứu khoa học trong quá trình công tác, bản thân nhận thấy phải cùng với đồng nghiệp tập trung vào các lĩnh vực nghiên cứu có tính cấp thiết và ứng dụng cao bao gồm:

- Nghiên cứu mối liên quan biến dị di truyền của các gen chủ chốt trong chuyển hóa thuốc chống kết tập tiểu cầu ở bệnh nhân tim mạch Việt Nam, phối hợp cùng Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh
- Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả một số phương pháp của chuyên ngành tim mạch can thiệp trong điều trị các bệnh lý tim mạch: Nghiên cứu ứng dụng siêu âm trong buồng tim hướng dẫn bít lỗ thông liên nhĩ qua ống thông bằng dụng cụ.
- Nghiên cứu các biện pháp giám sát, đánh giá và phòng chống trong chiến lược phòng chống bệnh tim mạch Quốc gia Việt Nam.
- Nghiên cứu các biện pháp tầm soát để phát hiện và kiểm soát các yếu tố nguy cơ tim mạch trong cộng đồng như: Hút thuốc lá, đái tháo đường, tăng huyết áp, rối loạn lipid máu,...
- Nghiên cứu các biện pháp tầm soát để phát hiện các bệnh tim bẩm sinh ở trẻ em để có biện pháp điều trị sớm ngay từ đầu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **09** HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT trong đó có một học viên đang chờ cấp bằng; và đang hướng dẫn **04** HVCH
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **10** đề tài. Trong đó có **03** đề tài cấp bộ và **02** đề tài cấp nhà nước
- Đã công bố (số lượng) **36** bài báo KH, trong đó **07** bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản **10**, trong đó có **03** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

** Danh hiệu thi đua:*

Cấp cơ sở

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2006. Quyết định số 183/QĐ-BVCR, ngày 25/01/2006 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2007. Quyết định số 609/QĐ-BVCR, ngày 09/02/2007 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2008. Quyết định số 113/QĐ-BVCR, ngày 28/01/2008 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2009. Quyết định số 65/QĐ-BVCR, ngày 06/01/2009 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2010. Quyết định số 5337/QĐ-BVCR, ngày 30/12/2009 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2011. Quyết định số 5335/QĐ-BVCR, ngày 26/12/2011 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2012. Quyết định số 258/QĐ-BVCR, ngày 28/01/2013 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2013. Quyết định số 126/QĐ-BVCR, ngày 15/01/2014 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2014. Quyết định số 5951/QĐ-BVCR, ngày 25/12/2014 của Bệnh viện Chợ Rẫy

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2015. Quyết định số 6876/QĐ-BVCR, ngày 16/12/2015 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2016. Quyết định số 9912/QĐ-BVCR, ngày 13/12/2016 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2017. Quyết định số 7294/QĐ-BVCR, ngày 18/12/2017 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2018. Quyết định số 7766/QĐ-BVCR, ngày 12/12/2018 của Bệnh viện Chợ Rẫy
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2019. Quyết định số 7823/QĐ-BVCR, ngày 20/12/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy

Cấp bộ:

- Chiến sĩ thi đua cấp bộ năm 2009. Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Y tế năm 2008. Quyết định số 2346/QĐ-BYT, ngày 30/06/2009 của Bộ Y tế
- Chiến sĩ thi đua cấp bộ năm 2015: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Y tế năm 2014. Quyết định số 1251/QĐ-BYT, ngày 08/4/2015 của Bộ Y tế
- Chiến sĩ thi đua cấp bộ năm 2018: Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Y tế giai đoạn 2015-2017. Quyết định số 4193/QĐ-BYT, ngày 29/6/2018 của Bộ Y tế

*** Hình thức khen thưởng**

STT	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
1	Huân chương lao động hạng ba	Quyết định số 1011/QĐ-CTN, ngày 12/6/2019 của Chủ tịch nước
2	Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân	Đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Quyết định số 4050/QĐ-BYT ngày 07/10/2014 do Bộ trưởng BYT ký
3	Bằng khen thầy thuốc ưu tú	Quyết định số 183/QĐ-CTN, ngày 14/02/2012
4	Bằng khen của thủ tướng chính phủ	Quyết định số 1922/QĐ-TTg, ngày 21/10/2010 của Chính phủ
5	Bằng khen do Ban Chấp hành TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Đạt giải 3 Hội nghị khoa học tuổi trẻ các trường Đại học Y Dược toàn quốc lần thứ VII. Số 109 QN/TU ngày 20/05/1994 do Bí thư thứ nhất trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ký
6	Bằng khen của Bộ trưởng	Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ , kế hoạch Y tế năm 2008. Quyết định số 1179/QĐ-BYT, ngày 13/04/2009 do Bộ trưởng BYT ký
7	Bằng khen của Bộ trưởng	Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ , kế hoạch Y tế năm 2012 Quyết định số 796/QĐ-BYT, ngày 12/03/2012 do Bộ trưởng BYT ký

8	Bằng khen của Bộ trưởng	Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác y tế năm 2014 Quyết định số 829/QĐ-BYT, ngày 12/03/2015 do Bộ trưởng BHYT ký
9	Bằng khen của Bộ trưởng	Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ , kế hoạch công tác y tế năm 2016 Quyết định số 3266/QĐ-BYT, ngày 14/7/2017 do Bộ trưởng BHYT ký
10	Bằng khen của Bộ trưởng	Quyết định số 2183/QĐ-BYT, ngày 03/6/2019 của Bộ Y tế
11	Bằng khen của thành phố Cần Thơ	Đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc triển khai kỹ thuật mới tại bệnh viện Đa Khoa thành phố Cần Thơ. Quyết định số 1059/QĐ-UBND, ngày 24/04/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành Phố Cần Thơ
12	Bằng khen của thành phố Cần Thơ	Đã có thành tích xuất sắc góp phần chăm sóc sức khỏe tim mạch cho nhân dân thành phố và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2017-2020 Quyết định số 3239/QĐ-UBND, ngày 27/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành Phố Cần Thơ
13	Giấy khen của Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh	Giải Ba Hội nghị Khoa học tuổi trẻ Khoa Y năm 1993 Số 200 YD/KT ngày 06/01/1994 do Hiệu trưởng ĐHYD ký
14	Giấy khen của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	Giấy khen của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai , số 2555/KT do Giám đốc Sở Y tế Huỳnh Minh Hoàn đã ký ngày 24/11/2015
15	Bảng tri ân của bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa	Bảng tri ân của bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa do Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa BS Chuyên khoa II Nguyễn Văn Xáng ký ngày 24/01/2015
16	Giấy khen của bệnh viện Đa Khoa Long An	Đạt thành tích: đã tích cực hỗ trợ BV Đa Khoa Long An thực hiện tốt công tác chuyên môn thông qua đề án Bệnh viện vệ tinh năm 2018. Giám đốc bệnh viện Đa Khoa Long An ký ngày 29/01/2018
17	Giấy khen của bệnh viện Chợ Rẫy	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua bệnh viện 05 năm 2005-2010 Quyết định số: 3665/QĐ/BVCR ngày 02/08/2010 do Giám đốc bệnh viện Chợ Rẫy ký
18	Giấy khen của bệnh viện Chợ Rẫy	Đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác dân vận và quy chế dân chủ cơ sở năm 2015 Quyết định số: 279/QĐ/ĐU ngày 30/09/2015 do Giám đốc bệnh viện Chợ Rẫy ký

19	Giấy khen của bệnh viện Chợ Rẫy	Đã có nhiều thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2010-2014 Quyết định số: 3667/QĐ/BVCR ngày 20/07/2015 do bí thư Đảng ủy của bệnh viện Chợ Rẫy ký
20	Giấy khen của bệnh viện Chợ Rẫy	Đã đạt thành tích xuất sắc trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh năm 2016 Quyết định số: 374/QĐ/UD ngày 27/05/2016 do bí thư Đảng ủy của bệnh viện Chợ Rẫy ký
21	Giấy khen của bệnh viện Chợ Rẫy	Đã có nhiều thành tích, đóng góp trong thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2013-2018 Quyết định số: 7955/QĐ-BVCR, Giám đốc BVCR ký Ngày 21/12/2018

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

1.1 Tiêu chuẩn nhà giáo: đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo

- Phẩm chất đạo đức, tư tưởng: Yêu nghề có lương tâm nghề nghiệp
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt yêu cầu
- Sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: Đạt yêu cầu
- Lý lịch bản thân: Rõ ràng

1.2 Nhiệm vụ nhà giáo: thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giảng dạy: đạt yêu cầu
- Nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia hội nghị, hội thảo: Đạt yêu cầu
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các qui định của luật pháp và điều lệ nhà trường: Đạt yêu cầu
- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo, tôn trọng nhân cách người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng của người học: Đạt yêu cầu
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học: Đạt yêu cầu

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số 10 năm.
- Khai ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	

					HD			định mức
1	Năm học 2014-2015			1		87,5	163,1	250,6/333,4/140
2	Năm học 2015-2016			4		5	228,1	233,1/325,3/140
3	Năm học 2016-2017			1		71,66	103,6	175,3/231/135
3 năm học cuối								
4	Năm học 2017-2018			2		54,3	138,2	192,5/258,6/135
5	Năm học 2018-2019			1		80,7	218,4	299/402,6/135
6	Năm học 2019-2020			2		30	105,7	135,7/184/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh Văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

☐ ☐ ☐
- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: ... năm...

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng ☐ khác; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ ngoại ngữ Anh Văn

- Trình độ B: số B 121322 ngày cấp: 20/10/1994 do Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh cấp

- Trình độ C: số C 56319 ngày cấp 19/01/1995 do Sở Giáo dục Đào tạo tp Hồ Chí Minh cấp
- Tiếng Anh tương đương cấp độ B2: số B003071 ngày cấp 10/04/2017 do Đại học Ngân Hàng tp Hồ Chí Minh cấp

3.3 Các minh chứng sử dụng thành thạo ngoại ngữ:

- Tham gia hội nghị khoa học quốc tế tổ chức tại Hà Nội: “17th Asean Congress of Cardiology” với vai trò là chủ tọa 18-21/10/2008
- Tham gia báo cáo hội nghị khoa học Singapore Live 2008 tại Singapore với vai trò là chủ tọa đoàn từ 05-09/03/2008
- Tham gia hội nghị khoa học quốc tế tổ chức tại Philippine: “18th Asean Congress of Cardiology” với vai trò là chủ tọa đoàn và báo cáo viên với chủ đề “Confronting Changes and Challenges in Cardiology: An Asean Perspective” ngày 01-03/12/2010

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lý Ích Trung		x	x		2014-2015	Bệnh viện Chợ Rẫy	25/05/2016 QĐ cấp bằng số 126/QĐ-BYT ngày 08/04/2016 Số cấp bằng: A 0189
2	Đặng Trần Hùng		x	x		2013-2015	Đại học Y Dược TPHCM	17/12/2015 Số hiệu A 125425 Số cấp bằng: 3857
3	Đặng Thế Việt		x	x		2013-2015	Đại học Y Dược TPHCM	12/12/2016 Số hiệu A 155070 Số cấp bằng: 346/2016/Th S/DHYD
4	Trần Nguyễn Thu Thủy		x	x		2014-2016	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	12/04/2017 Số hiệu A 165274 Số cấp bằng: 37/K4/CH-N/16
5	Đào Quang Hoàng		x	x		2014-2016	Đại học Y khoa Phạm	12/04/2017 Số hiệu A

							Ngọc Thạch	165262 Số cấp bằng: 25/K4/CH- N/16
6	Võ Thị Mai Trâm		x	x		2015-2017	Đại học Y Dược TPHCM	18/12/2017 Số hiệu A 184422 Số cấp bằng: 043/2017/Th S/ ĐHYD
7	Nguyễn Thế Quyên		x	x		2015-2018	Đại học Y Dược TPHCM	19/12/2018 QĐ cấp bằng 5627/QĐ- ĐHYD ngày 19/12/2018 Số hiệu bằng C: 003151
8	Phan Thanh Toàn		x	x		2015-2018	Đại học Y Dược TPHCM	19/12/2018 QĐ cấp bằng 5627/QĐ- ĐHYD ngày 19/12/2018 Số hiệu bằng C: 003192
9	Nguyễn Phát Thành Luận		x	x		2017-2019	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ đang chờ lĩnh bằng
10	Trần Thị Thanh Trúc		x	x		2018-2020	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Chưa tốt nghịệp
11	Lê Thị Phúc Diễm		x	x		2018-2020	Đại học Y Dược TPHCM	Chưa tốt nghịệp
12	Trần Thanh Phong		x	x		2018-2020	Đại học Y Dược TPHCM	Chưa tốt nghịệp
13	Đoàn Hữu Huy		x	x		2018-2020	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Chưa tốt nghịệp

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT,	Nhà xuất bản và	Số tác	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang	Xác nhận của cơ sở
----	----------	-----------------------	--------------------	-----------	----------	-----------------------------	-----------------------

		TK, HD)	năm xuất bản	giả		... đến trang)	GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ							
1	Điều trị cấp cứu tim mạch Sách dịch nguyên bản: Treatment of cardiac emergencies	HD	Mosby 1990		BS PTS Lê Thị Thanh Thái	Tham gia dịch và trong ban thư ký	12/GCN- ĐHYD ngày 25/06/2020
1	Phác đồ điều trị 2013 – Phần Nội Khoa	HD	Nhà xuất bản y học 2013		PGS TS Nguyễn Trường Sơn		1261/GCN- ĐHYD ngày 20/10/2017
2	Phác đồ điều trị 2013 – Phần Nội Khoa (Tập 1)	HD	Nhà xuất bản y học chi nhánh Tp HCM 2018		PGS TS Nguyễn Trường Sơn		56/GCN- ĐHYD Ngày 02/7/2019
3	Practical Handbook of Advanced Interventional Cardiology	CK	Futura Publishing Company 2001 ISBN 0-87993- 469-7		Thach N, Nguyen Shigeru Saito, Dayi Hu, Vijay Dave, Cindy Grines	The Art of Balloon Angioplasty: Diagnostic and Interventional implications Trang 107- 118	
4	Practical Handbook of Advanced interventional cardiology (Second Edition)	CK	Blackwell Publishing 2003 ISBN 1- 4051-1731- 1	05	Thach N, Nguyen Shigeru Saito, Dayi Hu, Vijay Dave, Cindy Grines Igor Palacios	Guides Trang 63-92	
5	Practical Handbook of Advanced interventional cardiology: Tip and Tricks third edition	CK	Blackwell Futura 2008 ISBN 978-1- 4051- 6955-4	05	Thach N. Nguyen, Antonio Colombo, Dayi Hu, Cindy Grines and Shigeru Saito	Percutaneous Interventions in Adults with Congenital Heart Disease Trang 537-583	
6	Evidence-		People's		Dayi Hu,	Chapter 9	05/GCN-

	based cardiology practicen A 21 st Century Approach	CK	Medical Publishing House-USA 2010 ISBN 1-60795- 095-2	04	Thach N, Nguyen Moo Hyun Kim Tak Kwan, CindyGrines Shigeru Saito	Carotid Arterial Disease Trang 527-547	ĐHYD ngày 25/06/2020
Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ							
7	Practical Handbook of Advanced Interventional Cardiology: Fourth Edition	CK	Wiley - Blackwell 2013 ISBN: 978- 0-470- 67047-7	06		Percutaneous Intervention of Cardiac Congenital Anomalies Trang 629- 656	06//GCN- ĐHYD ngày 25/06/2020
8	Thông tim chụp động mạch vành chẩn đoán 275 trang	Giáo trình	2019	15	Chủ biên	Giải phẫu mạch vành Trang 67-76 Chỉ định và chống chỉ định chụp can thiệp mạch vành trang 77-92 Cơ bản về dụng cụ chụp và can thiệp mạch vành Trang 93-130 Chụp mạch vành cơ bản Trang 194-208	Quyết định ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục khoa tim mạch can thiệp do Giám đốc Bệnh Viện Chợ rẫy đã ký ngày 04/05/2020
9	Thông tim, can thiệp mạch vành qua da và tim bẩm sinh cơ bản 431 trang						
10	Can thiệp mạch vành qua da và tim bẩm sinh cơ bản 274 trang						
11	Khuyến cáo của hội tim mạch can thiệp Việt Nam về can thiệp mạch vành trong đại dịch Covid-19	Khuyến cáo	2020	21	Tham gia		

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS:...

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ					
1	Tên đề tài: Vai trò của MSCT 64 trong chẩn đoán bệnh động mạch vành	CN	Bệnh viện Chợ Rẫy 21/2011/BV-NCKH		24/8/2011 Kết quả: Đạt
Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ					
2	Tên đề tài: Đánh giá kết quả trước mắt và lâu dài của kỹ thuật đóng ống động mạch bằng dụng cụ qua ống thông tại BV Chợ Rẫy (2004-2010)	CN	Bệnh viện Chợ Rẫy 15/2013/BV-NCKH	2004-2013	06/02/2013 Kết quả : Xếp loại xuất sắc
3	Tên đề tài: Mối tương quan giữa độ dày lớp nội trung mạc động mạch cảnh chung và điểm số Gensini cải tiến ở bệnh nhân hội chứng vành cấp	CN	Bệnh viện Chợ Rẫy 574/BV-NCKH	2016-2017	04/07/2017 Kết quả: Khá
4	Tên đề tài: “Nghiên cứu ứng dụng stent không phủ thuốc, stent phủ thuốc	Chủ nhiệm đề tài	Bệnh viện Chợ Rẫy 655/BV-		Nghiệm thu 23/01/2018 tại hội đồng ĐĐNCYSH

	Sirolimus, Stent phủ thuốc Paclitaxel và bóng nong không phủ thuốc lần đầu tiên sản xuất tại Việt Nam theo dự án phát triển công nghệ cao mã số CNC.01.DAPT trong điều trị tái thông động mạch vành” Nhánh stent phủ thuốc Sirolimus		NCKH		BVCR theo QĐ số 6690/QĐ-BVCR ngày 24/11/2017) Kết quả; Đạt
5	Giấy chứng nhận thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước: <i>Tên nhiệm vụ:</i> Nghiên cứu ứng dụng siêu âm nội mạch (IVUS) trong can thiệp mạch vành ở bệnh nhân Việt Nam.	Tham gia nhiệm vụ	Ủy ban nhân dân Tp Hồ Chí Minh Sở KH-CN số 2347/GCN-SKH-CN 17/10/2016	2011- 2014	Hội đồng nghiệm thu được thành lập theo quyết định số 10/QĐ-SKH-CN ngày 09/01/2015 Hợp ngày 17/01/2015 với kết luận: Nhiệm vụ Khoa học và công nghệ đạt loại: Khá
6	Giấy chứng nhận về việc tham gia nghiên cứu đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ. <i>Tên đề tài:</i> Nghiên cứu ứng dụng đo phân suất dự trữ lưu lượng mạch vành (Fractional Flow Reserve: FFR) để đánh giá và hướng dẫn can thiệp các tổn thương phức tạp tại Bệnh viện Chợ Rẫy	Tham gia chính thực hiện đề tài	Bộ Y Tế - Cục khoa học công nghệ và đào tạo số 54/CN-K2ĐT 20/10/2016 (Quyết định công nhận kết quả số 3959/QĐ-BYT ngày	2010 -2013	Nghiệm thu đề tài cấp Bộ theo quyết định số 2618/QĐ-BYT ngày 16/07/2014 Kết quả: Xuất sắc

			3/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)		
7	Giấy chứng nhận kết quả nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng của Cục Khoa học công nghệ và đào tạo chứng nhận việc hoàn thành và nghiệm thu đối với nhánh nghiên cứu Stent phủ thuốc Sirolimus trong nghiên cứu: Nghiên cứu ứng dụng Stent không phủ thuốc, Stent phủ thuốc Sirolimus, Stent phủ thuốc Paclitaxel và bóng nong không phủ thuốc lần đầu tiên sản xuất tại Việt Nam theo dự án phát triển công nghệ cao mã số CNC.01.DAPT/13 trong điều trị tái thông động mạch vành.	Nghiên cứu viên chính	Bộ Y Tế Cục Khoa học công nghệ và đào tạo số 12/CN-K2ĐT 05/06/2018	2016-2017	Ngày chứng nhận 05/06/2018 Kết quả : Đạt
8	Giấy chứng nhận kết quả nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo chứng nhận việc hoàn thành và nghiệm thu đối với nghiên cứu: Nghiên cứu ứng dụng bóng nong phủ thuốc Paclitaxel lần	Nghiên cứu viên chính	Bộ Y Tế - Cục khoa học công nghệ và đào tạo số 16/CN-K2ĐT 31/7/2018	2016-2018	Ngày chứng nhận 31/07/2018 Kết quả: Đạt

	đầu tiên sản xuất tại Việt Nam theo dự án phát triển công nghệ cao mã số CNC.01.DAPT/13 trong điều trị tái thông động mạch vành				
9	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các thành viên trong đề tài nhánh thuộc đề tài cấp nhà nước (Mã số: KC.10.38/11-15) Tên đề tài nhánh: Nghiên cứu chỉ định và qui trình kỹ thuật can thiệp nội mạch nong và đặt stent động mạch cảnh và động mạch đốt sống đoạn trong và ngoài sọ trong điều trị thiếu máu não mạn tính”	Tham gia thực hiện	Bộ Y tế Bệnh viện Chợ Rẫy số số 6151/QĐ –BVCR Đề tài nhánh Thuộc chương trình KH-CN trọng điểm cấp nhà nước Mã đề tài KC.10.38/11- 15	2013-2015	Nghiệm thu 05/05/2016 Theo quyết định số 1030/QĐ- BKHCN
10	Giấy chứng nhận Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. Số đăng ký: 2019-08T-1265/KQNC. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu phát triển và làm chủ qui trình công nghệ sản xuất bóng nong mạch và stent phủ thuốc bằng công nghệ nano (mã số nhiệm vụ:	Tham gia nhiệm vụ	Chương trình nghiên cứu, đào tạo và hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao Cấp quốc gia Bộ khoa học và công nghệ- Cục thông tin khoa học và		Hội đồng đánh giá nghiệm thu thành lập theo quyết định số 3502/QĐ-BKHCN 20/12/2019 Kết quả Đạt

CNC.01.DAPT/13) thuộc: “Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao”		công nghệ quốc gia 2019-08T- 1265/KQNC		
--	--	---	--	--

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ								
1	Mối quan hệ giữa siêu âm tim và điện tâm đồ trong đánh giá phì đại cơ tim trái	02	x	Thông tin Tim mạch học, Hội Tim mạch học Việt Nam			Số 4 trang 12-18	1992
2	Khảo sát hiệu quả và biến chứng của nong van hai lá bằng bóng Inoue tại bệnh viện Chợ Rẫy	09	x	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 6, số 4 Trang 190-193	2002
3	Nhân một trường hợp đặt stent trực tiếp Hẹp thân chính động mạch vành trái	03		Tạp chí Tim mạch học ISSN: 1859-2848			Phụ san đặc biệt 7-9/10/2003 Số 36	2003

							Trang 129-/	
4	Lấy dị vật trong buồng tim và các mạch máu lớn bằng dụng cụ qua da	03		Tạp chí Nội khoa ISSN 1859-1884 Hội nghị Tim mạch miền trung mở rộng lần thứ V			Phụ trương đặc biệt 30- 31/7/2009 Trang 960-966	2009
5	Vai trò của MSCT 64 trong chẩn đoán bệnh động mạch vành	01	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 13, Số 1 Trang 227-236	2009
6	Mối liên quan giữa các phương pháp chẩn đoán kinh điển bệnh mạch vành mạn tính với chụp động mạch vành cản quang	01	X	Tạp chí Y học TPHCM, ISSN 1859-1779			Tập 13 Số 1 Trang 218-226	2009
Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ								
7	Đóng ống động mạch bằng dụng cụ qua ống thông tại BV Chợ Rẫy: kết quả trước mắt và dài hạn (2004-2010)	05	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 17 Số 1 Trang 53	2013
8	Kết quả 1 năm can thiệp tổn thương động mạch vành trung gian dưới hướng dẫn phân suất dự trữ lưu lượng động mạch vành (FFR)	04	X	Tạp chí Y học HCM, ISSN 1859-1779			Tập 17 số 3 Trang 402-407	2013
9	Mối tương qua giữa tuổi động mạch theo thang điểm nguy cơ Framingham và tổn thương động mạch vành	03	X	Tạp chí Y học HCM ISSN 1859-1779			Tập 20 số 1 Trang 146	2016
10	Bít lỗ bầu dục bằng dù Amplatzer PFO Occluder	02	X	Tạp chí Y học			Tập 21 số	2017

	trong phòng ngừa đột quỵ não tái phát			TPHCM ISSN 1859-1779			4 Trang 63 – 67	
11	Đóng thông liên nhĩ qua ống thông dưới hướng dẫn của siêu âm trong buồng tim	02	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			tập 450 số 2 trang 161-166	2017
12	Tỉ lệ và các yếu tố nguy cơ của bệnh thận do thuốc cản quang sau can thiệp mạch vành qua da	02	X	Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 21 số 4 Trang 175 – 181	2017
13	Kết quả ban đầu đóng thông liên thất phần màng bằng dụng cụ tại bệnh viện Chợ Rẫy	02	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			tập 450 số 1 Trang 153-156	2017
14	Mối liên hệ giữa độ dày lớp nội trung mạc động mạch cảnh chung và điểm số Gensini cải tiến ở bệnh nhân hội chứng vành cấp	03	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 22 số 5 Trang 37-43	2018
15	So sánh giá trị tiên lượng ngắn hạn và thang điểm phân tầng nguy cơ GRACE và TIMI ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên	03	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 22 số 5 Trang 44-47	2018
16	Kết quả ứng dụng phương pháp đè ép cầm máu chỗ đâm kim động mạch đùi bằng dụng cụ Ngo's Femoral clamp	05	x	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 22 số 5 Trang 48-53	2018
17	Suy yếu và kết cục lâm sàng ngắn hạn trên bệnh nhân cao tuổi nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên được can thiệp mạch vành qua da tiên phát	03	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 2 Trang 30-37	2019

18	Ảnh hưởng của suy yếu đến tử vong nội viện trên bệnh nhân cao tuổi nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên được can thiệp mạch vành qua da tiên phát	03	x	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 2 Trang 38-44	2019
19	Nằm viện và sự tiến triển suy yếu trên bệnh nhân cao tuổi nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên được can thiệp mạch vành qua da tiên phát	03	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 2 Trang 45-50	2019
20	Khảo sát biến chứng mạch máu tại chỗ của bệnh nhân sau can thiệp mạch vành qua đường động mạch quay được bằng ép 6 giờ so với 24 giờ	03	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 2 Trang 196-201	2019
21	Đánh giá tính an toàn và hiệu quả của stent phủ thuốc Sirolimus lần đầu tiên sản xuất tại Việt Nam	02	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 6 Trang 25-30	2019
22	Bệnh cơ tim không lèn chặt trên một bệnh nhân có bệnh lý thân chung và 3 nhánh động mạch vành: báo cáo trường hợp	02	X	Tạp chí Y học TPHCM ISSN 1859-1779			Tập 23 số 6 Trang 173-177	2019
23	Lấy dị vật trong tim bằng dụng cụ qua ống thông kinh nghiệm từ 25 bệnh nhân trưởng thành tại BV Chợ Rẫy	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 489 Số 2 Trang 51-60	2020
24	Nhận xét các tổn thương động mạch vành qua 181 trường hợp chụp động mạch vành đầu tiên tại bệnh viện Chợ Rẫy	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 489 Số 2 Trang 97-102	2020
25	Đặt stent trực tiếp hẹp thân chính động mạch vành trái: nhân trường hợp	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam			Tập 489 Số 2	2020

	đầu tiên tại bệnh viện Chợ Rẫy			ISSN 1859-1868			Trang 145-149	
26	Mối quan hệ giữa siêu âm tim và điện tâm đồ trong đánh giá phì đại thất trái	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 489 Số 2 Trang 225-230	2020
27	Bít dù ống động mạch qua ống thông trên bệnh nhân trưởng thành tại BV Chợ Rẫy	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 489 Số 1 Trang 272-276	2020
28	Nhận xét ban đầu về hiệu quả hạ áp của Captopril ngậm dưới lưỡi trong tăng huyết áp nặng, trần trương	01	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 489 Số 1 Trang 264-268	2020
29	Kỹ thuật đi dây dẫn ngược dạng chữ ọ trong can thiệp san thương thân chung chia đôi gấp góc đáng kể nhánh bên: Nhân một trường hợp	01	x	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN 1859-1868			Tập 491 Số 1 Trang 163-167	2020
30	A clinical-angiographic risk scoring system for coronary artery anomalies	06		Asian Cardiovascular and Thoracic Annals ISSN 0218-4923	IF 0.41 Q3		Vol 20 Issue 3 299-303	2012
31	Safety and Long-Term Outcome of Modified Intracardiac Echocardiography-Assited “No-Balloon” Sizing Technique for Transcatheter Closure of Ostium Secundum Atrial Septal Defect	08		Journal of Interventional Cardiology, Vol 25, Issue 6 ISSN/eISSN 0896-4327 / 1540-8183	IF 2.117, Q1 (2018/2019)		Tập 25 Số 6 Trang 628-634	2012
32	Five-year Follow-up of Intracardiac Echocardiography-assisted Transcatheter Closure of	07		Congenital Heart Disease ISSN/eISSN 1747-079X /	1.995, Q1 (2018-2019)		Vol 7, Issue 2 Trang 103-110	2012

	Complex Ostium Secundum Atrial Septal Defect			1747-0803				
33	Impact of Interatrial Septum Anatomic Features on Short-and Long-Term Outcomes after transcatheter closure of Patent foramen ovale: single device type versus anatomic-driven device selection strategy	08		Journal of Interventional Cardiology, ISSN/eISSN 0896-4327 / 1540-8183	IF 2.117, Q1 (2018/2019)		Vol 26, Issue.4 Trang 392-398	2013
34	Interatrial shunts: technical approaches to percutaneous closure	03		Expert Review of Medical Devices ISSN/eISSN 1743-4440 / 1745-2422	IF 2.212, Q2 (2018)		Vol 15, Issue 10 Trang 707-716	2018
35	Very long-term outcomes of transcatheter secundum atrial septal defect closure using intracardiac echocardiography without balloon sizing	05		Clinical Radiology ISSN/eISSN 0009-9260 / 1365-229X	IF 2.082, Q1 (2018)		Vol 74 Issue 9 Trang 17-22	2019
36	Light anti-thrombotic regimen for prevention of device thrombosis and/or thrombotic complications after interatrial shunts device-based closure	05		European Journal of Internal Medicine ISSN/eISSN 0953-6205 / 1879-0828	IF 3.660, Q1 (2018)		Vol 74 Issue Trang 42-48	2020

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

BV Chợ Rẫy nơi tôi đang làm việc là bệnh viện hạt nhân của miền Nam do đó theo chủ trương của BHYT việc chuyển giao công nghệ cao cho các bệnh viện vệ tinh là nhiệm vụ

trọng điểm của bệnh viện Chợ Rẫy nói chung và Trung tâm tim mạch- Khoa tim mạch can thiệp nói riêng. Do vậy tôi đã xây dựng chương trình đào tạo liên tục về tim mạch can thiệp với 5 chương trình đào tạo và chủ biên 5 quyển giáo trình để sử dụng giảng dạy. Các chương trình đào tạo liên tục và giáo trình này đã được duyệt bởi hội đồng khoa học bệnh viện và được giám đốc trung tâm đào tạo ký công nhận là tài liệu sử dụng để giảng dạy các khóa học trong nội dung chuyển giao công nghệ về kỹ thuật chụp và can thiệp mạch vành cho các bệnh viện vệ tinh của bệnh viện Chợ Rẫy:

STT	Chương trình đào tạo – Giáo trình giảng dạy	Đối tượng	Thời gian
1	Thông tim & Chụp mạch vành chẩn đoán	Bác sĩ	12 tháng
2	Thông tim, Can thiệp mạch vành qua da và tim bẩm sinh cơ bản	Bác sĩ	24 tháng
3	Can thiệp mạch vành qua da và tim bẩm sinh cơ bản	Bác sĩ	12 tháng
4	Điều dưỡng tim mạch học can thiệp	Điều dưỡng	3-6 tháng
5	Kỹ thuật viên X quang tim mạch học can thiệp	Kỹ thuật viên	3-6 tháng

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp Hồ Chí Minh , ngày 26 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Thượng Nghĩa